TÒA ÁN NHÂ DÂ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 211/2018/HSST

Ngày: 21/06/2018

NHÂ DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂ DÂ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Anh Kiệt.**

Thẩm phán: Ông Phan Văn Liệt.

Các Hội thẩm nhÂ dÂ:

1. Ông Lê Giáo.

2. Ông Nguyễn Văn Long.

3. Ông Thiều Đình Thu.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc – Thư ký Tòa án nhÂ dÂ thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2018, tại trụ sở Tòa án nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 205/2018/HSST ngày 04/04/2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử 2408/2018/HSST-QĐ ngày 28/5/2018 đối với các bị cáo:

1/ **Nguyễn Hoàng S,** giới tính: nam, sinh năm: 1981 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 22/4 đường TTN8, Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 2/12; nghề nghiệp: làm thuê; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 01 con sinh năm 2011; con ông Nguyễn Văn Ng (chết) và bà Phạm Thị R (chết); tiền án, tiền sự: không; NhÂ thÂ: Ngày 15/4/2014, bị Công an phường TTN, QX xử phạt hành chính 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Bị tạm giam từ ngày: 12/01/2015 (có mặt).

2/ **Nguyễn Văn P,** giới tính: nam, sinh năm: 1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: 22/4 đường TTN8, Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: lái xe; hoàn cảnh gia đình: có vợ và chưa có con; con ông Nguyễn Văn N (chết) và bà Phạm Thị R (chết); tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam từ ngày: 12/01/2015 (có mặt).

Những người tham gia tố tụng khác:

Đại diện hợp của người bị hại:

Ông **Nguyễn Văn X**, sinh năm 1963 – là cha ruột của bị hại Nguyễn Văn T. Thường trú: 61/6 Khu phố 7, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Ông **Trần Văn D**, sinh năm 1970.

Tạm trú: 51/2 Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

2/ Ông **Phạm Â**, sinh năm 1977

Tạm trú: 36A Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Ông **Đỗ Đăng K**, sinh năm 1996

Tạm trú: 14/9 Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4/ Ông **Nguyễn Hoàng N**, sinh năm 1982

Tạm trú: 22/3 Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

5/ Ông **Nguyễn Minh H**, sinh năm 1979

Tạm trú: 22/4 Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông **Trần Trọng Nghĩa**, sinh năm 1995

Tạm trú: 43/2E Tổ 62, Khu phố 5, phường TTN, QX, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Người bào chữa:

Luật sư **Nguyễn Vinh T T** – Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng S (có mặt).

Luật sư **Vũ Viết T** – Thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P (có mặt).

"NỘI DUNG VỤ ÁN":

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/01/2015, Nguyễn Văn P và chị Lê Thị T tổ chức đám cưới tại nhà của P, số 22/4 tổ 62, khu phố 5, phường TTN, QX, TP.Hồ Chí Minh. Sau khi đám cưới xong thì nhóm của Trần Trọng N, Phạm Duy L, Nguyễn Văn T, Đỗ Đăng K, Thái Hoàng Nn, Hồ Minh T, Trần Vũ L có mâu thuẫn do quẹt xe với nhóm bạn

của T (không rõ lai lịch), Thạch H và Lâm Tài T (cả 03 là bạn của bị cáo Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Văn P) dẫn đến hai bên xô xát đánh nhau. Thấy đánh nhau, Phụng, Hoàng S và Nguyễn Minh H (anh của Hoàng S) chạy về nhà đến nóc chuồng chó lấy hung khí: Hoàng S lấy một con dao tự chế dài khoảng 90cm, P lấy một con dao tự chế dài khoảng 80cm và Hoàng lấy 01 cây tuýp sắt dài khoảng 70cm cùng chạy đuổi theo Văn T. Đỗ Đăng K thấy S và P chạy vào nhà lấy dao nên Khoa chạy theo can ngăn nhưng không được.

Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Văn P cầm dao tự chế tiếp tục đuổi theo Văn T. Khi đến trước cổng Công ty Thuận Hưng, số 14/13 đường TTN8, phường TTN, QX thì Hoàng S đuổi kịp Văn T. Nguyễn Hoàng S cầm dao bằng tay phải chém 01 nhát vào chÂ phải của Văn T. Do bị thương ở chÂ phải nên Văn T đi tập tễnh từ giữa đường TTN8 vào hướng cổng Công ty Thuận Hưng và vấp ngã xuống nền xi măng cách cổng Công ty Thuận Hưng khoảng 5 mét. Hoàng S cầm dao đi theo và chém nhiều nhát vào vùng đầu Văn T. Văn T đứng dậy, giằng co và giật lấy được con dao của Nguyễn Hoàng S. Văn T cầm dao bằng hai tay chém Hoàng S, Hoàng S dùng hai tay chụp lấy lưỡi dao của Văn T đang cầm. Lúc này, P tay cầm dao tự chế chạy đến thấy Nguyễn Hoàng S và Văn T đang giằng co con dao, nên Phụng cầm dao bằng hai tay chém vào dao T đang cầm. Sau đó, P thay đổi cách cầm dao, tay trái cầm cán dao, tay phải đè phần lưỡi dao vào vùng mặt Văn T. Văn T đưa dao lên đỡ và bị P ép vào tường. Nguyễn Hoàng S lao vào đẩy người Văn T làm Văn T té ngã và con dao trên tay Văn T rơi xuống đất. Nguyễn Hoàng S nhặt lấy con dao cầm hai tay chém liên tiếp vào người Văn T, làm Văn T gục tại chỗ. Sau đó, Hoàng S được Hận chở bằng xe gắn máy về hướng quận Bình TÂ bỏ trốn. Khi đi được khoảng hơn 100 mét, S dừng lại ở bãi đất trống và vứt bỏ con dao. Nguyễn Văn T được người dÂ đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng đã chết trước khi đến bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám định số 167-15/KLGĐ-PY ngày 24/3/2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an TP.Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi Nguyễn Văn T như sau:

- Nguyên nhÂ chết: Nguyễn Văn T chết do sốc mất máu cấp bởi đa vết thương chém (vùng đầu, tay phải, chÂ phải). Không tìm thấy thành phần cồn trong máu. Không tìm thấy thành phần các chất ma túy thường gặp trong máu. Máu Nguyễn Văn T thuộc nhóm máu O.

Ngày 19/7/2016, Tòa án nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng S tù Chung ThÂ, bị cáo Nguyễn Văn P 12 năm tù về tội "Giết người" (Bản án số 254/HSST/2016 ngày 19/7/2016).

Ngày 12/06/2017 Tòa án nhÂ dÂ Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên hủy toàn bộ bản án sơ thẩm đề điều tra, truy tố, xét xử lại (Bản án số 265/HSPT ngày 12/6/2017)

Ngày 25/01/2018, Cơ quan CSĐT-Công an TP.Hồ Chí Minh tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án, cho bị can Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Văn P cùng những người chứng kiến (Trần Văn Danh, Đỗ Thành Huy), người can ngăn (Phạm Â,

Nguyễn Hoàng NgÂ) diễn tả lại toàn bộ nội dung, diễn biến việc Nguyễn Văn T bị chém chết.

Kết quả thực nghiệm: Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh đánh giá:

- Với các tư thế, động tác của Nguyễn Văn P như diễn tả thực nghiệm (dùng dao ấn vào mặt nạn nhÂ T) phải dùng một lực rất lớn thì mới có thể gây ra được vết thương tại vị T ngay dưới gò má trái nạn nhÂ Nguyễn Văn T.

- Với các tư thế, động tác của Nguyễn Hoàng S như diễn tả khi thực nghiệm thì có thể gây ra vết thương ở vùng chÂ phải, đầu, tay, bụng của nạn nhÂ Nguyễn Văn T như Kết luận giám định pháp y tử thi ngày 24/3/2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.Hồ Chí Minh.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố.

Bản Cáo trạng số 114/CT-VKS-P2, ngày 26/3/2018 của Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo về tội: "Giết người" theo quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi, bổ sung 2009.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát trình bày luận tội:

- *Về tội danh*: các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Văn P đã có hành vi dùng dao tự chế chém liên tiếp vào vùng đầu, vùng tay, chÂ của bị hại Nguyễn Văn T, hậu quả làm bị hại tử vong ngay tại chỗ. Với hành vi đó, có đủ căn cứ kết luận hai bị cáo Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Văn P đã phạm vào tội: "Giết người" theo quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi bổ sung 2009 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố là có căn cứ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết sau, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo: các bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng, các bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả vụ án, được gia đình nạn nhÂ xin bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt.

- *Về hình phạt:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoàng S: từ 18 năm tù đến 20 năm tù.

Bị cáo Nguyễn Văn P từ 12 năm tù đến 13 năm tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng S trình bày: Thống nhất với tội danh và Điều khoản truy tố của đại diện Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa, cụ thể: bị cáo phạm tội trong trường hợp bị mất kiểm soát do nạn nhÂ đã tấn công người nhà của bị cáo,

bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả vụ án, được gia đình nạn nhÂ xin bãi nại.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P trình bày: Thống nhất với tội danh và điều khoản truy tố của đại diện Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh. Tuy nhiên, về mặt hình phạt là có phần nghiêm khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt Viện Kiểm sát đề nghị, cụ thể: bị cáo phạm tội trong trường hợp nhất thời, mất kiểm soát do đã uống rượu, bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả vụ án, được gia đình nạn nhÂ xin bãi nại.

Các bị cáo không tranh luận, khi nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công Thành phố Hồ Chí Minh , Kiểm sát viên - Viện Kiểm sát nhÂ dÂ Thành phố Hồ Chí Minh trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa Luật sư, các bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án:

Ngày 11/01/2015, do có mâu thuẫn giữa nhóm của Trần Trọng Nghĩa, Phạm Duy Lành, Nguyễn Văn T, Đỗ Đăng Khoa, Thái Hoàng Nguyên, Hồ Minh Tuấn, Trần Vũ LuÂ với nhóm của Nguyễn Hoàng S và Nguyễn Văn P, Thạch Hận, Lâm Tài T dẫn đến hai bên xô xát đánh nhau. Nguyễn Hoàng S lấy một con dao tự chế dài khoảng 90cm chém 01 nhát vào chÂ phải, vào vùng đầu người bị hại, chém liên tiếp vào cơ thể bị hại làm bị hại gục tại chỗ. Đồng thời, trong quá trình gây án của Nguyễn Hoàng S, có sự giúp sức tích cực của Nguyễn Văn P, P đã dùng dao tự chế chém vào dao bị hại đang cầm và ép dao vào mặt bị hại, ép bị hại vào tường tạo điều kiện để Nguyễn Hoàng S thực hiện hành vi phạm tội. Nguyễn Văn T được người dÂ đưa đi bệnh viện cấp cứu nhưng đã chết trước khi đến bệnh viện.

Tại bản Kết luận giám định số 167-15/KLGĐ-PY ngày 24/3/2015 của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an TP.Hồ Chí Minh kết luận giám định pháp y tử thi

Nguyên nhÂ chết: Nguyễn Văn T chết do sốc mất máu cấp bởi đa vết thương chém (vùng đầu, tay phải, chÂ phải)

Với hành vi đó của các bị cáo, đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận các bị cáo đã phạm vào tội: "Giết người". Tội phạm và hình phạt được quy định trừng trị tại Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, và đặc biệt nghiêm trọng đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống sinh hoạt, nhưng các bị cáo đã không biết kiềm chế, dùng dao tấn công người bị hại vào các vùng trọng yếu trên cơ thể, làm người bị hại tử vong do sốc mất máu cấp bởi đa vết thương chém (vùng đầu, tay phải, chÂ phải). Hành vi của các bị cáo thể hiện sự liều lĩnh, có tính chất côn đồ, coi thường tính mạng của người khác, coi thường pháp luật nhà nước, quyết tâm phạm tội đến cùng nên cần phải xử lý nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Do vậy, khi lượng hình cần áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung 2009 để quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, người phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất là bị cáo Nguyễn Hoàng S, thực hiện phạm tội rất tích cực, quyết tâm tước đoạt mạng sống của nạn nhÂ với hành vi dùng dao tự chế chém rất nhiều nhát vào vùng đầu, tay, chÂ của nạn nhÂ hết sức dã man, thể hiện tính côn đồ. Chứng tỏ ý thức phạm tội của bị cáo rất cao và rất xem thường pháp luật nhà nước. Với hành vi và hậu quả nêu trên, khi lượng hình lẽ ra cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhất của Điều luật. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cụ thể: tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn ăn hối cải, nhất thời phạm tội, do nhóm bị hại đã tấn công người nhà bị cáo bị thương dẫn đến bị cáo không kiềm chế đã dùng dao tấn công chém chết nạn nhÂ. Sau khi gây án, bị cáo đã cùng với gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại và được gia đình nạn nhÂ bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt. Hơn nữa, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, gia đình bị cáo thuộc gia đình có công cách mạng. Do bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vì vậy khi lượng hình cần áp dụng hình phạt tù không thời hạn đối với bị cáo, như vậy cũng đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo và nêu gương phòng ngừa chung.

Đối với bị cáo Nguyễn Văn P, tham gia với vai trò đồng phạm giúp sức, bị cáo là người dùng dao tấn công nạn nhÂ nhằm mục đích giải vây cho bị cáo S (anh ruột của bị cáo P), dẫn đến tổn thương vùng mặt cho nạn nhÂ, đồng thời tạo điều kiện để bị cáo S dùng dao tấn công chém nhiều nhát cho đến khi nạn nhÂ tử vong. Vì vậy, khi lượng hình cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, lần đầu phạm tội, có nhÂ thÂ tốt, chưa có tiền án tiền sự, thuộc gia đình có công với cách mạng. Hơn nữa, bị cáo cùng gia đình đã khắc phục toàn bộ hậu quả của vụ án, gia đình nạn nhÂ có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại Điểm b, p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ hình phạt, khi lượng hình cần áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự 1999 để giảm nhẹ một phần hình phạt mà đáng lẽ ra bị cáo phải chịu.

Xét ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hoàng S đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: do bị cáo thực hiện hành vi phạm tội rất côn đồ và chém rất dã man gây tử vong cho nạn nhÂ. Vì vậy, khi quyết định hình phạt cần áp dụng hình phạt Tù không thời hạn đối với bị cáo, phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả phạm tội do bị cáo gây ra.

Xét ý kiến của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn P đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt như: bị cáo phạm tội trong trường hợp nhất thời, mất kiểm soát do đã uống rượu, bị cáo thành khẩn, khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có công cách mạng, bị cáo và gia đình đã khắc phục hậu quả vụ án, được gia đình nạn nhÂ xin bãi nại và áp dụng thêm Điều 47 Bộ luật Hình sự 1999 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất so với đề nghị của Viện Kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy lập luận của luật sư là có căn cứ, cần chấp nhận.

Về phần dÂ sự: Ông Nguyễn Văn Xương khai đã nhận số tiền bồi thường 250.000.000 đồng từ người nhà của các bị cáo Nguyễn Văn P và Nguyễn Hoàng S, hiện nay không có yêu cầu bồi thường gì thêm và xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cao. Xét, đây là sự thỏa thuận tự nguyện, có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận

Vật chứng vụ án gồm:

- 01 cái điện thoại di động Nokia 1280: 355498/05/979981/4 đã qua sử dụng, không rõ tình trạng sử dụng đã thu giữ từ người làm chứng ông Trần Trọng nghĩa, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho ông Trần Trọng Nghĩa.

- 02 mẫu tóc; 01 đôi dép, dạng dép kẹp có đế dép và quai màu đỏ,02 đôi dép, dạng dép kẹp có đế dép và quai màu đen, 01 Cục đá xi măng, 01 con dao tự chế dài 92 cm, lưỡi dao dài 67 cm, mũi nhọn, bản lưỡi rộng nhất 04 cm, cán dao dài 25 cm được quấn keo màu đen, 01 ống sắt màu đen bị gỉ sét dài 67 cm,

dạng tròn đường kính 2,7 cm, 01 Áo thun cổ tròn ngắn tay màu vàng dài 60 cm, rộng 47 cm, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng dài 77 cm, rộng 48 cm, cổ có mạc ghi "VIETLONG", 01 quần jeans màu xanh, có mạc ghi "HIFIGIER", 01 nón bảo hiểm bị bể. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về phần án phí:

Bị cáo phải chịu trách nhiệm nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dÂ sự sơ thẩm trong vụ án hình sự theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hoàng S, Nguyễn Văn P** phạm tội "Giết người".

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b,p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Hoàng S: Tù Chung thÂ.** Thời hạn tù tính từ ngày: 12/01/2015.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b,p Khoản 1 Khoản 2 Điều 46 Điều 47 Điều 53 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn P**: **10 (Mười) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày: 12/01/2015.

Áp dụng Điểm c Khoản 2 Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015:

- Trả lại cho ông Trần Trọng Nghĩa: 01 cái điện thoại di động Nokia 1280: 355498/05/979981/4.

- Tịch thu tiêu hủy 02 mẫu tóc; 01 đôi dép, dạng dép kẹp có đế dép và quai màu đỏ,02 đôi dép, dạng dép kẹp có đế dép và quai màu đen, 01 Cục đá xi măng, 01 con dao tự chế dài 92 cm, lưỡi dao dài 67 cm, mũi nhọn, bản lưỡi rộng nhất 04 cm, cán dao dài 25 cm được quấn keo màu đen, 01 ống sắt màu đen bị gỉ sét dài 67 cm, dạng tròn đường kính 2,7 cm, 01 Áo thun cổ tròn ngắn tay màu vàng dài 60 cm, rộng 47 cm, 01 áo sơ mi dài tay màu trắng dài 77 cm, rộng 48 cm, cổ có mạc ghi "VIETLONG", 01 quần jeans màu xanh, có mạc ghi "HIFIGIER", 01 nón bảo hiểm bị bể.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 143/16 ngày 29/01/2016 của Cục Thi hành án DÂ sự Thành phố Hồ Chí Minh)

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015: mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhÂ dÂ cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án. Đương sự vắng mặt, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản sao bản án hoặc niêm yết bản sao bản án tại nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam PC81B; (2)
- Bị cáo; (2)
- THA HS; (2)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- Luật sư; (2)
- Người ĐDHP củaBị hại; (1)
- NLQ; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (26) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Anh Kiệt